|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **MÔN NGỮ VĂN 9 NĂM HỌC 2023 – 2024**   |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Mức độ**  **cần đạt**  **Nội dung** | | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Cộng** | | | **PHẦN I:**  **ĐỌC- HIỂU**  **Đánh giá năng lực đọc- hiểu VB**  ***(VB nhật dụng, nghị luận/văn bản nghệ thuật 01 đoạn trích/văn bản hoàn chỉnh, VB thơ/đoạn thơ.)***  ***+Nguồn ngữ liệu ngoài chương trình SGK Ngữ văn bậc THCS.*** | | - Chỉ ra thể loại/ ngôi kể/ phương thức biểu đạt của đoạn trích/ văn bản. | - Khái quát chủ đề/ nội dung chính của đoạn trích văn bản.  - Hiểu được ý nghĩa của chi tiết/hình ảnh/câu văn/câu thơ,… trong đoạn trích /văn bản.  - Hiểu được tác dụng, hiệu quả của việc sử dụng thể loại/phương thức biểu đạt/ngôi kể/biện pháp tu từ,…trong đoạn trích/văn bản. | | -Bày tỏ ý kiến về quan điểm/tư tưởng/tình cảm/thái độ của tác giả thể hiện trong đoạn trích/ văn bản.  Rút ra thông điệp/bài học từ đoạn trích/văn bản. | |  | | | Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % | | 1  (0,5)  5 % | 2  (1,5 )  15 % | | 1  (1,0 )  10 % | | **4**  **(3,0 )**  **30 %** | | | **PHẦN II:**  **LÀM VĂN**  ***Đánh giá năng lực viết đoạn văn; năng lực viết bài văn tự sự kết hợp với yếu tố miêu tả, miêu tả nội tâm, biểu cảm, nghị luận.*** | |  |  | | - Trình bày suy nghĩ, ý kiến của bản thân về một vấn đề/ nội dung được đặt ra ra từ đoạn trích/ văn bản được đặt ra trong ngữ liệu ở phần Đọc-hiểu. | - Viết được bài văn tự sự kết hợp yếu tố miêu tả, miêu tả nội tâm, yếu tố tưởng tượng, biểu cảm, nghị luận, theo đúng yêu cầu. |  | | | Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % | |  |  | | 1  (2,0 )  20 % | 1  (5,0)  50 % | **2**  **(7,0)**  **70 %** | | | **Tổng số câu**  **Tổng số điểm**  **Tỉ lệ %** | | 1  (0,5 )  5 % | 2  (1,5 )  15 % | | 3  (7,0)  70 % | | **6**  **(10)**  **100%** | | | UBND HUYỆN CÁT HẢI | | | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II** | | | | | **TRƯỜNG THCS THỊ TRẤN CÁT HẢI** | | | **Năm học 2023 – 2024** | | | |   **MÔN: NGỮ VĂN- LỚP 9**  **Thời gian làm bài: 90 phút** (*không kể thời gian giao đề*) PHẦN I. Đọc hiểu (3,0 điểm)Đọc phần trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới: |  |

*Rễ lầm lũi trong đất*

*Không phải để biết đất mấy tầng cao*

*Rễ lam lũ cực nhọc và đen đúa*

*Vì tầm cao trên đầu*

*Khi cây chưa chạm tới mây biếc*

*Chưa là nơi ca hót của những loài chim*

*Thì dẫu phải xuyên qua bao tầng đất đá*

*Rễ vẫn đi tìm*

*Có thể ai đó đã nghe lá hát*

*Đã nghe từ hoa, từ quả mùi hương*

*Nhưng với cây, bài ca đích thực*

*Là từ rễ cất lên.*

*(Nguồn* [*http://vangnghethainguyen.vn/2017/10/12/*](http://vangnghethainguyen.vn/2017/10/12/)

*chum-tho-cua-nguyen-minh-khiem)*

**Câu 1 (0,5 điểm).** Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

**Câu 2 (0,5 điểm).** Nêu nội dung chính của đoạn trích trên?

**Câu 3 (1,0 điểm).** Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ nhân hóa được sử dụng trong các câu thơ sau:

*Rễ lầm lũi trong đất*

*Không phải để biết đất mấy tầng cao*

*Rễ lam lũ cực nhọc và đen đúa*

*Vì tầm cao trên đầu*

**Câu 4 (1,0 điểm).** Thông điệp có ý nghĩa nhất rút ra từ văn bản trên. Lí giải sự lựa chọn đó?

**Phần II: (7,0 điểm)**

**Câu 1: (2,0 điểm).**

Từ ý thơ của Nguyễn Minh Khiêm trong phần Đọc hiểu, em hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ), trình bày suy nghĩ của mình về ý nghĩa của đức hi sinh.

**Câu 2.** (*5.0 điểm*): Viết bài văn trình bày cảm nhận của em về vẻ đẹp của nhân vật bé Thu được thể hiện trong đoạn trích sau:

***“****Đến lúc chia tay, mang ba lô trên vai, sau khi bắt tay hết mọi người, anh Sáu mới đưa mắt nhìn con, thấy nó đứng trong góc nhà.*

*Chắc anh cũng muốn ôm con, hôn con, nhưng hình như cũng lại sợ nó giẫy lên lại bỏ chạy, nên anh chỉ đứng nhìn nó. Anh nhìn với đôi mắt trìu mến lẫn buồn rầu. Tôi thấy đôi mắt mênh mông của con bé bỗng xôn xao.*

*- Thôi ! Ba đi nghe con ! – Anh Sáu khe khẽ nói.*

*Chúng tôi, mọi người – kể cả anh, đều tưởng con bé sẽ đứng yên đó thôi. Nhưng thật lạ lùng, đến lúc ấy, tình cha con như bỗng nổi dậy trong người nó, trong lúc không ai ngờ đến thì nó bỗng kêu thét lên:*

*- Ba…a…a… ba!*

*Tiếng kêu của nó như tiếng xé, xé sự im lặng và xé cả ruột gan mọi người, nghe thật xót xa. Đó là tiếng “ba” mà nó cố đè nén trong bao nhiêu năm nay, tiếng “ba” như vỡ tung ra từ đáy lòng nó, nó vừa kêu vừa chạy xô tới, nhanh như một con sóc, nó chạy thót lên và dang hai tay ôm chặt lấy cổ ba nó. Tôi thấy làn tóc tơ sau ót nó như dựng đứng lên.*

*Nó vừa ôm chặt lấy cổ ba nó vừa nói trong tiếng khóc:*

*- Ba! Không cho ba đi nữa ! Ba ở nhà với con !*

*Ba nó bế nó lên. Nó hôn ba nó cùng khắp. Nó hôn tóc, hôn cổ, hôn vai và hôn cả vết thẹo dài bên má của ba nó nữa.*

*Trong lúc đó, ngọai nó cho tôi biết ,đêm qua ,bà đã tìm hiểu được vì sao nó không chịu nhận ba nó . Bà hỏi :*

* *Ba con sao con không nhận?*
* *Không phải –Đang nằm mà nó giẫy lên .*
* *Sao con biết là không phải ? Ba con đi lâu con quên rối chứ gì !*
* *Ba không giống cái hình chụp chung với má .*
* *Sao không giống ,đi lâu ba con già hơn trước thôi.*
* *Cũng không phải già, mặt ba con không có vết thẹo như vậy .*

*À ra vậy, bây giờ bà mới biết .Té ra nó không nhận ba nó là vì cái vết thẹo,và bà cho nó biết,ba nó đi đánh Tây bị Tây bắn bị thương-bà nhắc lại tội ác mấy thằng Tây ở đồn đầu vàm cho nó nhớ.Nghe bà kể nó nằm im lăn lộn và thỉnh thoảng lại thở dài như người lớn. Sáng hôm sau,nó lại bảo ngoại đưa nó về .Nó vừa nhận ra thì ba nó đã đến lúc phải đi rồi.*

*Trong lúc đó, nó vẫn ôm chặt lấy ba nó. Không ghìm được xúc động và không muốn cho con thấy mình khóc, anh Sáu một tay ôm con, một tay rút khăn lau nước mắt, rồi hôn lên mái tóc con:*

*- Ba đi rồi ba về với con.*

*- Không! - Con bé hét lên, hai tay nó siết chặt lấy cổ, chắc nó nghĩ hai tay không thể giữ được ba nó, nó dang cả hai chân rồi câu chặt lấy ba nó, và đôi vai nhỏ bé của nó run run. Nhìn cảnh ấy, bà con xung quanh có người không cầm được nước mắt, còn tôi bỗng thấy khó thở như có bàn tay ai nắm lấy trái tim tôi.”*

*(Trích Ngữ văn 9, tập 1,NXB Giáo dục Việt Nam, 2015, trang 198-199)*

**--------------HẾT--------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI DUYỆT ĐỀ** | *Cát Hải, ngày ... tháng 3 năm 2024*  ***NGƯỜI RA ĐỀ*** |
|  |  |
|  |  |
|  | **Trịnh Duy Long** |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA BAN GIÁM HIỆU**   |  |  | | --- | --- | | UBND HUYỆN CÁT HẢI | **ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II** | | **TRƯỜNG THCS THỊ TRẤN CÁT HẢI** | **Năm học: 2023-2024** |   **MÔN: NGỮ VĂN- LỚP 9** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3,0** |
| **1** | Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích: Biểu cảm | 0,5 |
| **2** | - Đoạn trích bộc lộ cảm xúc của tác giả về sự hi sinh thầm lặng, cao cả của “rễ” vì sự trưởng thành và phát triển của cây.  - Qua đó thể hiện thái độ ca ngợi của tác giả trước sự hi sinh thầm lặng ấy, đồng thời mong muốn mọi người hiểu được: trong cuộc sống, con người cần phải biết sống cống hiến, sẻ chia, biết hi sinh để cuộc sống ngày cành tươi đẹp hơn. | 0,25  0,25 |
| **3** | - Biện pháp tu từ nhân hóa: “rễ lầm lũi, lam lũ, cực nhọc, đen đúa”  - Ý nghĩa:  + Giúp câu thơ giàu hình ảnh, cảm xúc hơn, hình ảnh “rễ” cây là sự vật vô tri vô giác trở nên có tâm tư, tình cảm, gần gũi với con người hơn.  + Lời thơ hàm súc, đa nghĩa, mang màu sắc triết lí, gợi sự liên tưởng với người đọc.  + Thể hiện thái độ ca ngợi của tác giả, nhấn mạnh về sự hi sinh thầm lặng của rễ trong quá trình trưởng thành xây dựng và vun đắp cũng giống như sự cống hiến của con người cho xã hội. Mong muốn mọi người hiểu được: trong cuộc sống, con người cần phải biết sống cống hiến, sẻ chia, biết hi sinh để cuộc sống ngày cành tươi đẹp hơn.  *HS có thể diễn đạt cách khác nhưng đảm bảo ý vẫn cho điểm tối đa.* | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **4** | HS nêu ra được thông điệp và lí giải hợp lí, thuyết phục được sự lựa chọn của bản thân  Có thể theo định hướng:  - Con người phải biết sống cống hiến, sẻ chia, biết hi sinh để cuộc sống ngày cành tươi đẹp hơn  - Vì: Khi sống cống hiến sẽ có được niềm vui, hạnh phúc; thấy cuộc sống có ý nghĩa; được mọi người yêu mến quý trọng; giúp cho xã hội tốt đẹp, lành mạnh hơn.  *HS đưa ra được thông điệp có ý nghĩa: 0,5 điểm*  *Học sinh lí giải rõ ràng, thuyết phục: 0,5 điểm*  *Học sinh lí giải chưa thực sự thuyết phục: 0,25* | 0,5  0,5 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **7,0** |
| **1** | **Từ ý thơ của Nguyễn Minh Khiêm trong phần Đọc hiểu, em hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ), trình bày suy nghĩ của mình về ý nghĩa của sự hi sinh.** | **2,0** |
|  | a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận xã hội: *Mở đoạn* nêu được vấn đề, *thân đoạn* triển khai được vấn đề, *kết đoạn* khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| b.Triển khai vấn đề nghị luận thành luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; biết mở rộng vấn đề, thể hiện quan điểm riêng của cá nhân | 1,5 |
| **Sau đây là một số gợi ý:**  ***- Giải thích thế nào là đức hi sinh***: là sự nhường nhịn, chấp nhận sự thiệt thòi về bản thân vì lợi ích của người khác.  **- *Biểu hiện***: người có đức hi sinh là luôn suy nghĩ vì người khác, đó còn là những người sẵn sàng giúp đỡ người khác mà không suy tính thiệt hơn, đặt lợi ích của người khác lên trên lợi ích của bản thân mình.  **- *Nêu được vai trò, ý nghĩa của đức hi sinh***  + Sự hi sinh là đức tính quý giá, rất cần thiết ở mỗi người  + Khi con người chấp nhận sựu hi sinh những quyền lợi của bản thân, họ đã góp phần làm giúp cho cuộc sống trở nên công bằng và tốt đẹp, có nhiều yêu thương và sự sẻ chia hơn.  + Nhận được sự trân trọng biết ơn từ mọi người xung quanh  ***- Phản đề*:** phê phán người có lối sống ích kỉ, chỉ biết đến bản thân; hi sinh vì người khác một cách mù quáng mà bỏ lỡ cơ hội tốt đẹp của bản thân;...  ***- Bài học nhận thức, hành động***  + Đức hi sinh, sự sẻ chia là rất quan trọng và cần thiết trong cuộc sống  + Bản thân cần có được cho mình đức tính tốt đẹp đó và cần lan tỏa lối sống ấy đến với những người xung quanh  + Cần biết yêu thương, biết sẻ chia, đồng cảm với những người kém may mắn hơn mình; không quên đi sự giúp đỡ, công lao của những người đã hi sinh vì mình. | 0,25  0,25  0,5  0,25  0,25 |
| c. Sáng tạo | 0,25 |
| Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận; dẫn chứng tiêu biểu thuyết phục.  Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.  Đảm bảo được tính mạch lạc về nội dung của một đoạn văn. |  |
| **2** | **Viết bài văn trình bày cảm nhận của em về vẻ đẹp của nhân vật bé Thu** | **5,0** |
|  | **\* Yêu cầu về hình thức:**  - Đảm bảo kiểu bài văn nghị luận về một đoạn trích văn xuôi.  - Bố cục theo trình tự hợp lý.  - Các ý rõ ràng, lí lẽ thuyết phục, lập luận chặt chẽ.  - Kết hợp các thao tác nghị luận: phân tích, khái quát hóa, so sánh, bình luận…  - Trình bày chữ viết sạch sẽ; diễn đạt mạch lạc,trong sáng, không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp thông thường. | 0,5 |
| **\* Yêu cầu về nội dung:**  **I. Mở bài:**  - Nêu chính xác ngắn gọn thông tin về tác giả Nguyễn Quang Sáng, tác phẩm Chiếc lược ngà và đoạn trích kể về cuộc chia tay của cha con ông Sáu.  - Nêu chính xác vấn đề nghị luận: Tình yêu thương sâu sắc mãnh liệt của bé Thu dành cho cha trong đoạn trích.  - Trích dẫn ngữ liệu.  **II. Thân bài:**  **1. Giới thiệu khái quát**:  - Hoàn cảnh sáng tác  - Tình huống truyện  - Vị trí đoạn trích  **2. Cảm nhận**  **Luận điểm 1: Ấn tượng về nhân vật bé Thu là ấn tượng về một em bé Nam Bộ trong kháng chiến giàu tình cảm, có tình yêu thương cha nồng nàn, mãnh liệt.**  - Trước đó, ở tình huống thứ nhất, tình yêu thương cha của bé Thu được bộc lộ một cách hết sức bất thường khi em dứt khoát chối bỏ người cha hiện tại mà em cho là không phải cha mình để dành trọn vẹn tình thương yêu cho người cha (trong bức ảnh chụp chung với má) mà em hằng mong nhớ, tôn thờ. Tình cha con tưởng chừng như không hình thành nổi trước sự ương bướng của Thu .  - Khi người cha chuẩn bị lên đường: một tình yêu thương cha mãnh liệt được bộc lộ gây xúc động khác thường: ( Dẫn chứng và phân tích dẫn chứng: Ánh mắt, tiếng gọi ba, hành động cuống quýt vội vàng của Bé Thu….)  Qua hành động cuống quýt ấy ta như cảm nhận được thấy bao nhiêu níu kéo, phấp phỏng, sợ rằng ba sẽ lại đi, sẽ không được gặp ba nữa. Lúc cha con nhận nhau lại cũng chính là lúc người cha phải lên đường. Sự níu kéo của đứa con càng khắc nhấn sự éo le của chiến tranh. Có thể nói trong giây phút nhận ra cha, mọi cảm xúc dồn nén trong lòng Thu vỡ òa làm xúc động lòng người về một tình phụ tử sâu sắc.  -> Phút giây nhận ra cha, mọi cảm xúc bị dồn nén trong bé Thu đã vỡ òa làm xúc động lòng người về một tình phu tử sâu sắc cùng những ấn tượng mạnh mẽ về một em bé Nam bộ với tình yêu cha sắt son và một niềm khao khát tình cha mãnh liệt. | 0,5  0,25  1,5 |
| **Luận điểm 2: Ấn tượng về nhân vật bé Thu còn là ấn tượng về một cô bé đầy cá tính.**  Tình cảm Thu dành cho ba là tình cảm thật sâu sắc, mạnh mẽ nhưng cũng thật dứt khoát, rạch ròi. Ở Thu còn có nét cá tính là sự cững cỏi đến mức tưởng như là ương ngạnh, nhưng Thu vẫn là một đứa trẻ với nét hồn nhiên ngây thơ và hết sức đáng yêu. Vì quá yêu ba, quá khao khát được có ba nên khi nhận định không phải ba, nó dứt khoát chối bỏ. Đến khi nhận ra ba, muốn níu giữ ba nhưng bé Thu đã trưởng thành lên trong nỗi đau, chấp nhận để ba đi kháng chiến với niềm tin “Thống nhất ba về” và lời dặn “Ba về! ba mua cho con một cây lược nghe ba”.Sự cứng cỏi, mạnh mẽ chính là cái mầm sâu kín để có một cô giao liên Thu dũng cảm, ngoan cường sau này. | 1,5 |
| **3. Đánh giá:**  Một trong những điểm tạo nên sức hấp dẫn cho truyện ngắn “Chiếc lược ngà”, để nhân vật bé Thu cũng như nhân vật ông Sáu để lại được ấn tượng sâu sắc trong lòng đọc giả là tác giả đã xây dựng được một cốt truyện chặt chẽ, có những yếu tố bất ngờ nhưng hợp lí. Việc lựa chọn điểm nhìn trần thuật phù hợp; ngòi bút miêu tả tâm lý và tính cách nhân vật tinh tế, sinh động, chứng tỏ tác giả rất am hiểu tâm lý trẻ em với tấm lòng yêu mến, trân trọng. Cách chọn chi tiết nghệ thuật “đắt” (như chi tiết bé Thu không gọi “ba”, chi tiết Thu xử lý nồi cơm sôi, chi tiết Thu xin cây lược trước lúc ba đi…). Tất cả dã giúp nhân vật Bé Thu để lại ấn tượng trong lòng người đọc về tình cha con sâu sắc thiếng liêng trong cảnh ngộ éo le của chiến tranh, để lại ấn tượng về một em bé Nam bộ thời chiến với tính cách đáng yêu, đáng mến. | 0,25 |
| **III/ Kết bài:**  - Nhận xét khái quát vấn đề nghị luận .  - Rút ra bài học nhận thức và hành động (Trân trọng tình cảm gia đình; trân trọng cuộc sống hòa bình...) | 0,5 |

**----------- HẾT-----------**